

Số: 03/QĐ-XPHC

Hương Trà, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính.

HẠT TRƯỞNG HẠT KIỂM LÂM THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Thú y; Chăn nuôi;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 03/BB-VPHC lập ngày 24/5/2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: _____ g, Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: _____ /1992, Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Thợ gò hàn.

Nơi ở hiện tại: _____, phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: _____ 634; ngày cấp 28/6/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Quảng cáo để kinh doanh động vật rừng và sản phẩm của chúng (chim cò) trái quy định của pháp luật đối với loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư.

3. Quy định tại: Điểm d, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Thú y, Chăn nuôi.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).



- b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.
- c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông ' _____' là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông ' _____' không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Ông ' _____' có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ông Hoàng Phúc Thạnh, Phụ trách Bộ phận Thanh tra, pháp chế, Hat Kiểm lâm thị xã Hương Trà để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho để biết và phối hợp thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

HAT TRƯỞNG

Hoàng Thế Diễn